

Số: 87/CBTTBT-PNV

TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2020

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN 24H**

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

### **I. Giới thiệu về tổ chức công bố thông tin:**

- Tên Tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn.**
- Mã chứng khoán: **SGR**
- Trụ sở chính: 63-65 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 38 405 549/ 38 405 550
- Fax: (028) 38 405 553
- Website: [www.saigonres.com.vn](http://www.saigonres.com.vn)

### **II. Nội dung công bố thông tin:**

Công bố Giải trình biến động kết quả kinh doanh năm 2019 so với năm 2018.

Trân trọng thông báo.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
hoặc người được ủy quyền công bố thông tin



**ĐẶNG VĂN PHÚC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN**

Cao ốc 63-65 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh  
**ĐT: 38.405.550 – 38.405.551 Fax: 38.405.553**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 86./PKT

V/v: Giải trình biến động kết quả kinh doanh  
 Năm 2019 so với Năm 2018

Tp.HCM ngày 27 tháng 03 năm 2020

**Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty mẹ năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019, Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn xin được giải trình chênh lệch kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 so với năm trước như sau:

Đơn vị tính: 1.000.000 đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	Năm 2019	Năm 2018	Tỷ lệ % Biến động	Năm 2019	Năm 2018	Tỷ lệ % Biến động
Doanh thu thuần	121.323	376.436	(68)	23.314	270.513	(91)
Giá vốn	69.967	280.431	(75)	16.625	215.229	(92)
Lợi nhuận gộp	51.356	96.005	(47)	6.689	55.284	(88)
Doanh thu hoạt động tài chính	121.785	136.012	(10)	132.186	142.044	(7)
Chi phí hoạt động tài chính	10.124	21.637	(53)	12.127	21.274	(43)
Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(1.162)	175	(764)	-	-	-
Chi phí bán hàng	1.716	1.988	(14)	1.092	5.908	(82)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	42.861	44.090	(3)	26.537	26.311	1
Thu nhập khác	980	3.483	(72)	-	-	-
Chi phí khác	2.148	4.077	(47)	233	841	(72)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	116.109	163.883	(29)	98.887	142.994	(31)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	26.075	35.054	(26)	17.429	28.992	(40)
Lợi nhuận sau thuế	90.034	128.829	(30)	81.458	114.002	(29)

❖ Theo báo cáo tài chính của Công ty mẹ thì:

- Doanh thu thuần giảm do giảm doanh thu các dự án.
- Giá vốn giảm tương ứng với giảm doanh thu.



- Doanh thu hoạt động tài chính giảm do giảm doanh thu chuyển nhượng vốn .
- Chi phí hoạt động tài chính giảm do giảm chi phí lãi vay và chi phí môi giới chuyển nhượng vốn góp.
- Chi phí bán hàng giảm do giảm chi phí môi giới bán hàng.
- ❖ Theo báo cáo tài chính hợp nhất thì:
  - Doanh thu thuần giảm do giảm doanh thu các dự án.
  - Giá vốn giảm tương ứng với giảm doanh thu
  - Doanh thu hoạt động tài chính giảm do giảm doanh thu chuyển nhượng vốn .
  - Chi phí hoạt động tài chính giảm do giảm chi phí lãi vay .
  - Chi phí bán hàng giảm do giảm chi phí môi giới bán hàng.
  - Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm do giảm chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí khác.

Theo đó thì kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 có lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ giảm 29% và báo cáo tài chính hợp nhất giảm 30% so với năm 2018.

Trên đây là nội dung giải trình chênh lệch biến động về kết quả sản xuất kinh doanh tại Báo cáo tài chính của Công ty mẹ năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 so với năm 2018.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu TCKT

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
hoặc người được ủy quyền công bố thông tin

(chữ ký, họ tên, đóng dấu)



**PHẠO TÔNG GIÁM ĐỐC**

*Đặng Văn Phúc*